

Thứ	Buổi	Tiêu đề	10A1	10A
			Chào đời	Chào đời
			VTMDung	LTLA
			SHL-	SHL
			VTMDung	LTLA
			Đạo	Đạo

Thứ	Buổi	Tiêu đề	10A1	10A
			Chào đời	Chào đời
			VTMDung	LTLA
			SHL-	SHL
			VTMDung	LTLA
			Đạo	Đạo

Thứ	Buổi	Tiết	11A1	11A2	11A3
		1	Chào cờ THAM KHẢO	Chào cờ PN Sang	Chào cờ ĐC
		2	SHL- NHAK Anh C	SHL- PNSang	S Đ
2	S		Ngoại ngữ	Vật lý	V

Thứ	Buổi	Tiết	11A1	11A2	11A3
		1	Chào cờ THAM KHẢO	Chào cờ PN Sang	Chào cờ ĐC
		2	SHL- NHAK Anh C	SHL- PNSang	S Đ
2	S		Ngoại ngữ	Vật lý	V

Thứ	Buổi	Thi	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10	10A11	10A12	10A13	10A14	10A15	10A16
2	C	1	Ngoại ngữ- C Hân	GD QP-AN- NTThi	TH MOS- VSHùng	Tin học- VAKhoa	Ngoại ngữ- TTTLinh	Ngoại ngữ- TTTTrang	GDKT-PL- LTThủy	Toán- VCTrang	TH MOS- KTKhoa	TH MOS- NTTHằng	MT- TTTNhã	Toán- NTTDương	Ngữ văn- ĐTNÝền	Toán- VTBLiên	Toán- LPThành	Địa Lý- VTQAnh
		2	Toán- VCTrang	Hóa học- BADuy	Tin học- VAKhoa	Ngữ văn- PTPLinh	Ngoại ngữ- TTTTrang	Ngoại ngữ- VSHùng	TH MOS- PTKNhi	Ngoại ngữ- MTTruong	Vật lý- NTNHằng	MT- TTTNhã	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	Địa Lý- TTTPhuong	Toán- VTBLiên	Toán- LPThành	TH MOS- KTKhoa	
		3	Vật lý- HTCõng	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	Ngữ văn- PTPLinh	Toán- PNTMy	Vật lý- TXCửu	Hóa học- BADuy	Ngữ văn- NTTHuong	Ngoại ngữ- PTKNhi	Toán- VTĐXuân	Vật lý- NTNHằng	TH MOS- NTTHằng	Ngữ văn- ĐTNÝền	Ngoại ngữ- TTTTrang	GDKT-PL- MTTruong	Ngữ văn- NTTVân	Toán- VTLuong
		4	Vật lý- HTCõng	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	Ngữ văn- PTPLinh	Toán- PNTMy	GDDP-T Thiện	Hóa học- BADuy	Ngữ văn- NTTHuong	Ngữ văn- TTThu	Toán- VTĐXuân	GDKT-PL- TMTò	Địa Lý- PTTTrang	Ngữ văn- ĐTNÝền	Ngoại ngữ- TTTTrang	Tin học- VAKhoa	Ngữ văn- NTTVân	Hóa học- LVNam
		5																
3	C	1	Hóa học- NTTHiên	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	Toán- TĐLộc	Ngữ văn- PTPLinh	Ngoại ngữ- TTTLinh	Ngữ văn- ĐTNÝền	Ngữ văn- NTTHuong	GDKT-PL- MTTruong	Ngữ văn- TTThu	TH MOS- NTTHằng	GDKT-PL- TMTò	MT-TTTNhã	GDDP-C H.Nguyen	GDDP- NTLành	Toán- LPThành	Ngữ văn- TTTTrinh
		2	Hóa học- NTTHiên	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	Ngữ văn- PTPLinh	Vật lý- NTTHòa	Ngoại ngữ- TTTLinh	Ngữ văn- ĐTNÝền	Địa Lý- TTTPhuong	GDKT-PL- MTTruong	Ngữ văn- TTThu	Toán- LPThành	GD QP-AN- NTLành	MT-TTTNhã	Toán- VTLuong	Địa Lý- PTTTrang	GD QP-AN- NTThi	Ngữ văn- TTTTrinh
		3	Ngoại ngữ- C Hân	Ngữ văn- PTPLinh	Hóa học- LVHiển	Vật lý- NTTHòa	Ngữ văn- ĐTNÝền	Địa Lý- TTTPhuong	Ngoại ngữ- TTTLinh	Ngữ văn- PTKNhi	Ngoại ngữ- NTTHuong	Ngữ văn- TĐLộc	TH MOS- NTTHằng	Toán- VTLuong	Ngữ văn- NTTVân	Ngoại ngữ- NNDTrang	Lịch Sử- NTHNhung	
		4	Ngoại ngữ- C Hân	Ngữ văn- PTPLinh	Hóa học- LVHiển	GD QP-AN- NTThi	Địa Lý- TTTPhuong	TH MOS- KTKhoa	Ngoại ngữ- TTTLinh	Ngữ văn- TTThu	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngữ văn- NTTHuong	Toán- TĐLộc	Ngữ văn- ĐTNÝền	Ngoại ngữ- TTTTrang	Ngữ văn- NTTVân	Ngoại ngữ- NNDTrang	Vật lý- NTTHòa
		5																
4	C	1	GDKT-PL- TMTò	Toán-TĐLộc	Ngoại ngữ- THTThủy	Toán- PNTMy	Ngoại ngữ- TTTLinh	GDDP-T Thiện	Địa Lý- TTTPhuong	Ngoại ngữ- PTKNhi	Vật lý- TXCửu	GD QP-AN- NTThi	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	Toán- NTTDương	TH MOS- NTTHằng	Ngoại ngữ- TTTTrang	Lịch Sử- NTHNhung	Ngữ văn- TTTTrinh
		2	Toán- VCTrang	Toán-TĐLộc	Ngoại ngữ- THTThủy	Hóa học- LVHiển	Lịch Sử-T Thiện	Toán- PNTMy	Tin học- VSHùng	Ngoại ngữ- PTKNhi	Vật lý- TXCửu	Lịch Sử-C H.Nguyen	Ngữ văn- TTTTrinh	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	Tin học- NTTHằng	Ngoại ngữ- TTTTrang	GDDP- NTThi	Ngoại ngữ- TTTLinh
		3	Toán- VCTrang	GDDP-C H.Nguyen	Toán- TĐLộc	Ngữ văn- PTPLinh	Địa Lý- TTTPhuong	Lịch Sử-T Thiện	Ngoại ngữ- TTTLinh	Tin học- VSHùng	GDKT-PL- MTTruong	Ngoại ngữ- PTKNhi	GDKT-PL- TMTò	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	Ngoại ngữ- TTTTrang	Lịch Sử- NTHNhung	Tin học- NTTHằng	Tin học- KTKhoa
		4																
		5																
5	C	1	Ngữ văn- TTThu	Ngữ văn- PTPLinh	Hóa học- LVHiển	Ngoại ngữ- TTTLinh	GDTC- NTKiệt	Sinh học- NTLý	GDTC- NHNam	Toán- VCTrang	GDDP- NTThi	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	GDTC- TTTTùng	Ngoại ngữ- TTTTrang	GDTC- NDChâu	Toán- LPThành	Toán- VTLuong
		2	Ngoại ngữ-C Hân	GDKT-PL- TMTò	Lịch Sử-C H.Nguyen	Ngoại ngữ- TTTLinh	GDTC- NTKiệt	Hóa học- BADuy	GDTC- NHNam	Ngữ văn- TTThu	Ngoại ngữ- PTKNhi	Tin học- VAKhoa	Ngoại ngữ- HTMPPhuợng	GDTC- TTTTùng	Ngoại ngữ- TTTTrang	GDTC- NDChâu	Toán- LPThành	Toán- VTLuong
		3	Ngoại ngữ-C Hân	Hóa học- BADuy	Toán- TĐLộc	GDTC- NTKiệt	Toán- VTBLiên	Ngữ văn- ĐTNÝền	Lịch Sử- NTHNhung	Ngoại ngữ- PTKNhi	GD QP-AN- NTThi	Toán- LPThành	GDTC- NHNam	Vật lý- NTBTrâm	GDTC- TTTTùng	GD QP-AN- NTLành	GDTC- NDChâu	Ngoại ngữ- TTTLinh
		4	Toán- VCTrang	Hóa học- BADuy	Toán- TĐLộc	GDTC- NTKiệt	Toán- VTBLiên	Ngữ văn- ĐTNÝền	Toán- PNTMy	Ngoại ngữ- PTKNhi	Ngữ văn- TTThu	Toán- LPThành	GDTC- NHNam	Vật lý- NTBTrâm	GDTC- TTTTùng	Địa Lý- PTTTrang	GDTC- NDChâu	Ngoại ngữ- TTTLinh
		5																
6	C	1	HĐTN- VTMDung	HĐTN- LTLành	HĐTN- NTLý	HĐTN- C H.Hà	HĐTN- NTTHiên	HĐTN- PTHợp	HĐTN- NTSon	HĐTN- LTQuyền	HĐTN- NTPThảo	HĐTN- TMTò	HĐTN- TĐLộc	HĐTN- NTBTrâm	HĐTN- NTThịnh	HĐTN- VTBLiên	HĐTN- NTNHằng	HĐTN- LVNam
		2	HĐTN- VTMDung	HĐTN- LTLành	HĐTN- NTLý	HĐTN- C H.Hà	HĐTN- NTTHiên	HĐTN- PTHợp	HĐTN- NTSon	HĐTN- LTQuyền	HĐTN- NTPThảo	HĐTN- TMTò	HĐTN- TĐLộc	HĐTN- NTBTrâm	HĐTN- NTThịnh	HĐTN- VTBLiên	HĐTN- NTNHằng	HĐTN- LVNam
		3	HĐTN- VTMDung	HĐTN- LTLành	HĐTN- NTLý	HĐTN- C H.Hà	HĐTN- NTTHiên	HĐTN- PTHợp	HĐTN- NTSon	HĐTN- LTQuyền	HĐTN- NTPThảo	HĐTN- TMTò	HĐTN- TĐLộc	HĐTN- NTBTrâm	HĐTN- NTThịnh	HĐTN- VTBLiên	HĐTN- NTNHằng	HĐTN- LVNam
		4																
		5																
7	C	1																
		2																
		3																
		4																
		5																

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I_NĂM HỌC 2023-2024_ÁP DỤNG NGÀY 5/9/2023

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I _ NĂM HỌC 2023-2024 _ ÁP DỤNG NGÀY 5/9/2023

[illegible]